

Số: **34/2026/QĐST-HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 462/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2025 giữa:

** Nguyên đơn:*

Chị Bùi Thanh P, sinh ngày 17/5/1997.

Số Căn cước công dân: 082197002536; cấp ngày 17/11/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số C, ấp A, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

** Bị đơn:*

Anh Bùi Quốc T, sinh ngày 09/6/1996.

Số Căn cước: 083096002972; Cấp ngày 16/9/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: số B, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thanh P và anh Bùi Quốc T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân*: chị Bùi Thanh P và anh Bùi Quốc T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị P, anh T chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định.

2.2. *Về con chung*: có 01 con chung tên Bùi Ngọc Như Ý, sinh ngày 08/5/2023. Giao con chung tên Bùi Ngọc Như Ý cho chị Bùi Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận việc chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên, vì quyền và lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

2.4 *Về án phí*:

Chị Bùi Thanh P tự nguyện chịu án phí hôn nhân là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009873 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - TAND tỉnh Vĩnh Long;
 - VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long,
 - Phòng THADS khu vực 5 – Vĩnh Long;
 - UBND xã Phú Túc, tỉnh Vĩnh Long
- (Số ĐKKH 36/2023)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu